

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày: 27-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ DIỄM**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **TÓNG VĂN TƯ**

Ông **THÂN VĂN KỲ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **LƯƠNG THẾ VINH** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hiếu N**, sinh năm 1982, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu T (1963) và bà Nguyễn Thị Kim P (1960); Anh, em ruột có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Có vợ Nguyễn Thị Kim H (1982) và 01 con sinh năm 2003; Tiền án: Ngày 22/6/2018 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đã chấp hành xong bản án vào ngày 26/01/2019. Tiền sự: Không. Về nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình tại ấp A, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang, học hết lớp 3 nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2020, đến ngày 25/6/2020 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh **Lê Nguyễn Minh L (B)**, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Tổ 6, khu phố 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Hiện đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 41/QĐ-TA ngày 30/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tại Cơ sở cai nghiện ma túy trực thuộc Sở lao động - Thương binh và xã hội tỉnh Tiền Giang. Địa chỉ: Ấp 7, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Có mặt).

Người làm chứng:

Anh Trần Hoàng N, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Vắng mặt).

Người chứng kiến:

1. Anh Đặng Hoài T, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Tổ 16, khu phố 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Vắng mặt).

2. Trương Văn Q, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Tổ 20, khu phố 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 15/6/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C kết hợp Công an thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang, tổ chức tuần tra trên tuyến đường huyện lộ 74, khi đến dốc cầu số 2 thuộc tổ 20, khu 1, thị trấn C, huyện C, phát hiện Trần Hoàng N điều khiển xe mô tô biển số 72L6-0907 chở Nguyễn Hiếu N lưu thông hướng thị trấn C – Đ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra trên người của N, lực lượng phát hiện trong túi nhỏ quần Jean phía trước bên phải có 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt và dưới chân của N đang đứng có 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong một đầu bên trong có chứa tinh thể trong suốt. Theo lời trình bày của N tinh thể trong suốt chứa trong đoạn ống nhựa trong túi quần Jean và ống thủy tinh do N làm rơi xuống đất là ma túy nên lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật, gồm:

- Tại túi nhỏ quần Jean phía trước bên phải của N có 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong ký hiệu 1 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hiếu N.

- Tại chỗ N đứng có 01 (một) đoạn ống thủy tinh được uốn cong một đầu bên trong có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong ký hiệu 2 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Hiếu N.

- 01 (một) quẹt gas.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL, màu đen.

- 01 (một) xe mô tô biển số 72L6-0907.

Theo kết luận giám định số 286/KLGD-PC09 ngày 19/6/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: tinh thể trong suốt trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 1) là ma túy, có khối lượng 0,1671 gam, loại Methamphetamine; tinh thể trong suốt trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong trong bao thư (ký hiệu 2) là ma túy, có khối lượng 0,0596 gam, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định Cơ quan giám định hoàn lại mẫu tinh thể bên trong bao thư (ký hiệu 1) có khối lượng 0,1291 gam, không hoàn lại mẫu tinh thể bên trong bao thư (ký hiệu 2) do đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Mẫu tinh thể và vỏ bao gói được để trong 02 bao thư niêm phong số 286/1, 286/2.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hiếu N đã khai nhận: Nghĩa bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 02/2020. Khoảng 18 giờ, ngày 11/6/2020, Nghĩa đi xe honda khách đến khu vực

cầu C thuộc thị trấn C mua ma túy của người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ) với giá 150.000 đồng, người này đưa cho N 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy và cho 01 nỏ thủy tinh. Sau đó, N đi về nhà sử dụng một phần, phần ma túy còn lại N để trong ống thủy tinh và cất giấu vào túi nhỏ quần Jean phía trước bên phải. Đến khoảng 20 giờ ngày 15/6/2020, N tiếp tục đi xe hon đa khách đến khu vực cầu C gặp người thanh niên mua 150.000 đồng ma túy được đựng trong đoạn ống nhựa rồi bỏ vào túi nhỏ quần Jean phía trước bên phải nhằm mục đích sử dụng. Sau đó, N đi uống rượu, đến khoảng 23 giờ cùng ngày N đi bộ đến nhà bạn là anh Lê Nguyễn Minh L, tại đây N nhờ anh Trần Hoàng N (bạn của N) mượn xe mô tô biển số 72L6-0907 của anh L chở N về nhà. Khi anh N điều khiển xe chở N đi trên đường huyện lộ 74 hướng thị trấn C – Đ đến khu vực dốc cầu số 2 thuộc tổ 20, khu 1, thị trấn C, huyện C thì bị lực lượng Công an chặn dừng kiểm tra phát hiện N tàng trữ trái phép chất ma túy nên bắt giữ N và thu giữ toàn bộ tang vật vào lúc 23 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSCB ngày 12/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Nguyễn Hiếu N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiếu N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38, khoản 1 điều 46, khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu N từ 24 -30 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hiếu N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo là bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 02/2020. Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 15/6/2020, trên tuyến đường huyện lộ 74, khi đến dốc cầu số 2 thuộc tổ 20, khu 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C kết hợp Công an thị trấn C, huyện C, bắt quả tang bị cáo N đang tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Tang vật thu giữ có khối lượng 0,2267 gam, loại Methamphetamine. Lời nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo N đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khỏe mình, suy yếu nòi giống và có thể dẫn đến hành vi phạm tội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp, không sợ bị phát hiện. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Sau khi chấp hành án xong đáng lý ra bị cáo phải biết ăn năn, hối cải làm lại từ đầu, có ý chí phấn đấu vươn lên để tạo thu nhập cho

bản thân, phát triển kinh tế gia đình nhưng trái lại bị cáo tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho những ai đang có tư tưởng phạm tội như bị cáo. Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đối với đối tượng (không rõ họ, tên và địa chỉ) bán ma túy cho Nguyễn Hiếu N tại khu vực cầu C, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Hoàng N không biết N tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xác định là đồng phạm trong vụ án này. Quá trình điều tra xác định, N là đối tượng sử dụng chất ma túy nên Công an huyện C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với điện thoại di động hiệu IteL màu đen, Cơ quan điều tra thu giữ trong người Nguyễn Hiếu N; quá trình xác minh xác định thuộc quyền sở hữu của anh Đặng Hoài T (bạn N), anh T cho N mượn để liên hệ gia đình, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trao trả điện thoại trên cho anh T vào ngày 11/9/2020.

- Đối với 01 bì thư niêm phong có ký hiệu số 286/1 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long có chữ ký của Trần Vũ K, Nguyễn Trần Thanh U bên trong có 01 đoạn ống nhựa được dán kín chứa 0,1291gam là ma túy loại Methamphetamine và 01 bì thư niêm phong có ký hiệu 286/2 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long có chữ ký của Trần Vũ K và Nguyễn Trần Thanh U bên trong có 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong và 01 quẹt gas là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 72L6-0907 là tài sản của anh Lê Nguyễn Minh L, anh L cho anh N mượn để chở bị cáo N về nhà do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho anh L.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hiếu N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố phía Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ các Điều 106, 135, khoản 2 Điều 136, 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hiếu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hiếu N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 16 tháng 6 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư niêm phong có ký hiệu số 286/1 ngày 19/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long có chữ ký của Trần Vũ K, Nguyễn Trần Thanh U bên trong có 01 đoạn ống nhựa được dán kín chứa 0,1291gam là ma túy loại Methamphetamine và 01 bì thư niêm phong có ký hiệu 286/2 ngày 19/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long có chữ ký của Trần Vũ K và Nguyễn Trần Thanh U bên trong có 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong và 01 quạt gas.

- Trả lại cho anh Lê Nguyễn Minh L 01 xe mô tô biển số 72L6-0907.

3. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Hiếu N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hiếu N, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Nguyễn Minh L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Diễm

